

Số lượng ước

Cho dãy số nguyên dương: a_1, a_2, \dots, a_M . Đặt $N = a_1 * a_2 * \dots * a_M$. Hãy tính số lượng ước của N .

Ví dụ: $N = 2 * 3 = 6$. Số lượng ước của N là 4 tức là 6 có 4 ước: 1, 2, 3, 6.

Dữ liệu vào: Từ tệp văn bản DIVISOR.INP gồm:

- Dòng đầu là số M ;
- Dòng thứ hai là dãy số nguyên dương M phần tử: a_1, a_2, \dots, a_M .

Các số trên một dòng của tệp dữ liệu vào được ghi cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra tệp văn bản DIVISOR.OUT gồm: Một số nguyên duy nhất là kết quả tính được. Kết quả của bài toán chỉ cần in ra phần dư khi chia cho 10^9+7 .

Ví dụ:

DIVISOR.INP	DIVISOR.OUT
2	4
2 3	

Ràng buộc: Các số còn lại trong tệp dữ liệu vào có giá trị tuyệt đối không quá 10^6 .

- Có 60% số test ứng với 60% số điểm của bài có $N \leq 10^6$;
- Có 20% số test ứng với 20% số điểm của bài có $M \leq 1000$;
- Có 20% số test khác ứng với 20% số điểm còn lại của bài.